



# 299 BÀI TOÁN LỚP 3

TỪ CƠ BẢN ĐẾN NÂNG CAO



PHAN MINH ĐỨC

## 299 BÀI TOÁN LỚP 3 TỪ CƠ BẢN ĐẾN NÂNG CAO

### A. PHÉP NHÂN VỚI SỐ TRONG PHẠM VI 10

1. Trong phòng học có 6 hàng ghế, mỗi hàng ghế có 3 chỗ ngồi. Hỏi phòng học đó có bao nhiêu chỗ ngồi?
2. Một túi có 6 kg gạo. Hỏi 5 túi như thế có bao nhiêu ki-lô-gam gạo?
3. Trên bàn có 4 đĩa cam, mỗi đĩa có 9 quả. Hỏi trên bàn có bao nhiêu quả cam?
4. Trên bàn có 4 đĩa cam, mỗi đĩa có 3 quả. Hỏi trên bàn có bao nhiêu quả cam?
5. Trên bàn có 4 đĩa cam, mỗi đĩa có 2 quả. Hỏi trên bàn có bao nhiêu quả cam?
6. Trên bàn có 7 đĩa cam, mỗi đĩa có 8 quả. Hỏi trên bàn có bao nhiêu quả cam?
7. Trên bàn có 7 chồng sách, mỗi chồng sách có 9 quyển sách. Hỏi trên bàn có mấy quyển sách?
8. Một rổ cam có 2 quả. Hỏi 7 rổ cam như thế có bao nhiêu quả cam?
9. Trên bàn có 8 chồng sách, mỗi chồng sách có 2 quyển sách. Hỏi trên bàn có mấy quyển sách?
10. Một túi có 3 kg gạo. Hỏi 9 túi như thế có bao nhiêu ki-lô-gam gạo?
11. Một đội công nhân làm xong một con đường trong 4 ngày, mỗi ngày làm được 3 m đường. Hỏi con đường đó dài bao nhiêu mét?
12. Một hộp bánh có 5 cái. Hỏi 7 hộp bánh có bao nhiêu cái bánh?
13. Trong nhà em có 8 vỉ thuốc bổ, mỗi vỉ có 4 viên thuốc. Hỏi nhà em có bao nhiêu viên thuốc bổ?
14. Trên bàn có 8 đĩa cam, mỗi đĩa có 9 quả. Hỏi trên bàn có bao nhiêu quả cam?

15. Trong phòng học có 9 hàng ghế, mỗi hàng ghế có 3 chỗ ngồi. Hỏi phòng học đó có bao nhiêu chỗ ngồi?
16. Một túi có 8 kg gạo. Hỏi 5 túi như thế có bao nhiêu ki-lô-gam gạo?
17. Trên bàn có 7 chồng sách, mỗi chồng sách có 3 quyển sách. Hỏi trên bàn có mấy quyển sách?
18. Trong nhà em có 6 vỉ thuốc bổ, mỗi vỉ có 10 viên thuốc. Hỏi nhà em có bao nhiêu viên thuốc bổ?
19. Trong nhà em có 8 vỉ thuốc bổ, mỗi vỉ có 7 viên thuốc. Hỏi nhà em có bao nhiêu viên thuốc bổ?
20. Một chiếc thuyền chở được 4 người. Hỏi 7 chiếc thuyền như thế chở được bao nhiêu người?
21. Trong vườn có 4 hàng cây, mỗi hàng có 4 cây. Hỏi trong vườn có bao nhiêu cây?
22. Trong vườn có 10 hàng cây, mỗi hàng có 5 cây. Hỏi trong vườn có bao nhiêu cây?
23. Một túi có 4 kg gạo. Hỏi 9 túi như thế có bao nhiêu ki-lô-gam gạo?
24. Một rổ cam có 3 quả. Hỏi 9 rổ cam như thế có bao nhiêu quả cam?
25. Một hộp bánh có 8 cái. Hỏi 6 hộp bánh có bao nhiêu cái bánh?
26. Một đội công nhân làm xong một con đường trong 9 ngày, mỗi ngày làm được 7 m đường. Hỏi con đường đó dài bao nhiêu mét?
27. Trong phòng học có 4 hàng ghế, mỗi hàng ghế có 8 chỗ ngồi. Hỏi phòng học đó có bao nhiêu chỗ ngồi?
28. Trên bàn có 9 đĩa cam, mỗi đĩa có 9 quả. Hỏi trên bàn có bao nhiêu quả cam?
29. Một túi có 9 kg gạo. Hỏi 9 túi như thế có bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

30. Một túi có 3 kg gạo. Hỏi 7 túi như thế có bao nhiêu ki-lô-gam gạo?
31. Trong vườn có 7 hàng cây, mỗi hàng có 9 cây. Hỏi trong vườn có bao nhiêu cây?
32. Một rổ cam có 6 quả. Hỏi 5 rổ cam như thế có bao nhiêu quả cam?
33. Trong phòng học có 6 hàng ghế, mỗi hàng ghế có 5 chỗ ngồi. Hỏi phòng học đó có bao nhiêu chỗ ngồi?
34. Một đội công nhân làm xong một con đường trong 7 ngày, mỗi ngày làm được 3 m đường. Hỏi con đường đó dài bao nhiêu mét?
35. Một chiếc thuyền chở được 9 người. Hỏi 4 chiếc thuyền như thế chở được bao nhiêu người?
36. Trên bàn có 10 đĩa cam, mỗi đĩa có 4 quả. Hỏi trên bàn có bao nhiêu quả cam?
37. Trên bàn có 5 chồng sách, mỗi chồng sách có 6 quyển sách. Hỏi trên bàn có mấy quyển sách?
38. Một hộp bánh có 8 cái. Hỏi 4 hộp bánh có bao nhiêu cái bánh?
39. Trong vườn có 7 hàng cây, mỗi hàng có 3 cây. Hỏi trong vườn có bao nhiêu cây?
40. Trong nhà em có 7 vỉ thuốc bổ, mỗi vỉ có 8 viên thuốc. Hỏi nhà em có bao nhiêu viên thuốc bổ?
41. Trên bàn có 10 chồng sách, mỗi chồng sách có 6 quyển sách. Hỏi trên bàn có mấy quyển sách?
42. Trên bàn có 3 đĩa cam, mỗi đĩa có 8 quả. Hỏi trên bàn có bao nhiêu quả cam?
43. Trên bàn có 8 đĩa cam, mỗi đĩa có 9 quả. Hỏi trên bàn có bao nhiêu quả cam?
44. Trên bàn có 9 chồng sách, mỗi chồng sách có 7 quyển sách. Hỏi trên bàn có mấy quyển sách?

45. Một hộp bánh có 5 cái. Hỏi 7 hộp bánh có bao nhiêu cái bánh?
46. Một hộp bánh có 6 cái. Hỏi 8 hộp bánh có bao nhiêu cái bánh?
47.  
Một rổ cam có 5 quả. Hỏi 9 rổ cam như thế có bao nhiêu quả cam?
48. Trên bàn có 6 chồng sách, mỗi chồng sách có 6 quyển sách. Hỏi trên bàn có mấy quyển sách?
49. Trên bàn có 6 chồng sách, mỗi chồng sách có 4 quyển sách. Hỏi trên bàn có mấy quyển sách?
50. Trên bàn có 4 đĩa cam, mỗi đĩa có 8 quả. Hỏi trên bàn có bao nhiêu quả cam?
51. Một đội công nhân làm xong một con đường trong 6 ngày, mỗi ngày làm được 3 m đường. Hỏi con đường đó dài bao nhiêu mét?
52. Trong nhà em có 8 vỉ thuốc bổ, mỗi vỉ có 5 viên thuốc. Hỏi nhà em có bao nhiêu viên thuốc bổ?
53. Trên bàn có 9 chồng sách, mỗi chồng sách có 2 quyển sách. Hỏi trên bàn có mấy quyển sách?
54. Trong nhà em có 5 vỉ thuốc bổ, mỗi vỉ có 3 viên thuốc. Hỏi nhà em có bao nhiêu viên thuốc bổ?
55. Một rổ cam có 8 quả. Hỏi 9 rổ cam như thế có bao nhiêu quả cam?
56. Một chiếc thuyền chở được 8 người. Hỏi 10 chiếc thuyền như thế chở được bao nhiêu người?
57. Trên bàn có 6 chồng sách, mỗi chồng sách có 9 quyển sách. Hỏi trên bàn có mấy quyển sách?
58. Trên bàn có 3 đĩa cam, mỗi đĩa có 3 quả. Hỏi trên bàn có bao nhiêu quả cam?

59. Trên bàn có 7 chồng sách, mỗi chồng sách có 7 quyển sách. Hỏi trên bàn có mấy quyển sách?
60. Một túi có 6 kg gạo. Hỏi 10 túi như thế có bao nhiêu ki-lô-gam gạo?
61. Một chiếc thuyền chở được 9 người. Hỏi 5 chiếc thuyền như thế chở được bao nhiêu người?
62. Trong vườn có 6 hàng cây, mỗi hàng có 4 cây. Hỏi trong vườn có bao nhiêu cây?
63. Trên bàn có 5 đĩa cam, mỗi đĩa có 4 quả. Hỏi trên bàn có bao nhiêu quả cam?

## **B. PHÉP CHIA VỚI SỐ TRONG PHẠM VI 10**

64. Cứ 8 người thì xếp được vào một cái thuyền qua sông. Hỏi có 24 người thì phải xếp thành bao nhiêu thuyền?
65. Cô giáo có 45 cái bút thưởng đều cho 5 tổ. Hỏi mỗi tổ được thưởng bao nhiêu cái bút?
66. Trong tiệc sinh nhật, Lan có mua 32 quả cam chia đều cho các bàn thì mỗi bàn có 8 quả cam. Hỏi tiệc sinh nhật bạn Lan có bao nhiêu cái bàn?
67. Một đội công nhân phải làm xong con đường dài 24 m. Mỗi ngày đội công nhân làm được 6 m. Hỏi đội công nhân làm xong con đường trong bao nhiêu ngày?
68. Cô giáo có 40 cái bút thưởng đều cho 4 tổ. Hỏi mỗi tổ được thưởng bao nhiêu cái bút?
69. Có 35 quả cam chia đều cho 7 bàn. Hỏi mỗi bàn có bao nhiêu quả cam?
70. Có 24 quả cam chia đều cho 6 bàn. Hỏi mỗi bàn có bao nhiêu quả cam?
71. Trong đợt trồng cây năm nay, lớp em phải trồng 28 cây xanh. Lớp có 7 tổ và cô giáo chia đều số cây về các tổ. Hỏi mỗi tổ phải trồng bao nhiêu cây?

72. Trong tiệc sinh nhật, Lan có mua 64 quả cam chia đều cho các bàn thì mỗi bàn có 8 quả cam. Hỏi tiệc sinh nhật bạn Lan có bao nhiêu cái bàn?
73. Trong tiệc sinh nhật, Lan có mua 72 quả cam chia đều cho các bàn thì mỗi bàn có 9 quả cam. Hỏi tiệc sinh nhật bạn Lan có bao nhiêu cái bàn?
74. Trong tiệc sinh nhật, Lan có mua 18 quả cam chia đều cho các bàn thì mỗi bàn có 3 quả cam. Hỏi tiệc sinh nhật bạn Lan có bao nhiêu cái bàn?
75. Cô giáo có 48 cái bút thưởng đều cho các tổ trong lớp, mỗi tổ được 6 cái bút.  
Hỏi lớp học có bao nhiêu tổ?
76. Một đội công nhân phải làm xong con mương dài 32 m. Mỗi ngày đội công nhân làm được 8 m. Hỏi đội công nhân làm xong con mương trong bao nhiêu ngày?
77. Cứ 3 cái bánh xếp vào một hộp. Hỏi có 27 cái bánh thì xếp đủ vào mấy cái hộp?
78. Trong cuộc họp, Lan Anh có mua 28 chai nước chia đều cho các bàn thì mỗi bàn có 7 chai nước. Hỏi trong cuộc họp có bao nhiêu cái bàn?
79. Trong tiệc sinh nhật, Lan có mua 60 quả cam chia đều cho các bàn thì mỗi bàn có 10 quả cam. Hỏi tiệc sinh nhật bạn Lan có bao nhiêu cái bàn?
80. Một đội công nhân phải làm xong con đường dài 21 m trong 7 ngày. Hỏi mỗi ngày đội công nhân phải làm bao nhiêu mét đường?
81. Cứ 6 cái ghế xếp vào một bàn ăn. Hỏi có 18 cái ghế thì xếp đủ được mấy bàn ăn?
82. Cô giáo có 15 cái bút thưởng đều cho các tổ trong lớp, mỗi tổ được 3 cái bút. Hỏi lớp học có bao nhiêu tổ?
83. Cứ 3 cái ghế xếp vào một bàn ăn. Hỏi có 12 cái ghế thì xếp đủ được mấy bàn ăn?
84. Cô giáo mua 20 cái bút thưởng đều cho 5 tổ. Hỏi mỗi tổ được thưởng bao nhiêu cái bút?

85. Cô giáo có 56 cái bút thưởng đều cho 8 tổ. Hỏi mỗi tổ được thưởng bao nhiêu cái bút?
86. Cô giáo có 49 cái bút thưởng đều cho 7 tổ. Hỏi mỗi tổ được thưởng bao nhiêu cái bút?
87. Trong đợt trồng cây năm nay, lớp em phải trồng 48 cây xanh. Lớp có 6 tổ và cô giáo chia đều số cây về các tổ. Hỏi mỗi tổ phải trồng bao nhiêu cây?
88. Cô giáo có 42 cái bút thưởng đều cho 6 tổ. Hỏi mỗi tổ được thưởng bao nhiêu cái bút?
89. Một đội công nhân phải làm xong con đường dài 72 m. Mỗi ngày đội công nhân làm được 8 m. Hỏi đội công nhân làm xong con đường trong bao nhiêu ngày?
90. Cô giáo có 21 cái bút thưởng đều cho 7 tổ. Hỏi mỗi tổ được thưởng bao nhiêu cái bút?
91. Cứ 7 người thì xếp được vào một cái thuyền qua sông. Hỏi có 49 người thì phải xếp thành bao nhiêu thuyền?
92. Cứ 9 cái ghế xếp vào một bàn ăn. Hỏi có 18 cái ghế thì xếp đủ được mấy bàn ăn?
93. Một đội công nhân phải làm xong con đường dài 9 m. Mỗi ngày đội công nhân làm được 3 m. Hỏi đội công nhân làm xong con đường trong bao nhiêu ngày?
94. Một đội công nhân phải làm xong con đường dài 24 m trong 8 ngày. Hỏi mỗi ngày đội công nhân phải làm bao nhiêu mét đường?
95. Cô giáo có 40 cái bút thưởng đều cho 5 tổ. Hỏi mỗi tổ được thưởng bao nhiêu cái bút?
96. Cứ 6 cái bánh xếp vào một hộp. Hỏi có 36 cái bánh thì xếp đủ vào mấy cái hộp?



97. Trong đợt trồng cây năm nay, lớp em phải trồng 63 cây xanh. Lớp có 7 tổ và cô giáo chia đều số cây về các tổ. Hỏi mỗi tổ phải trồng bao nhiêu cây?
98. Cứ 4 người thì xếp được vào một cái thuyền qua sông. Hỏi có 36 người thì phải xếp thành bao nhiêu thuyền?
99. Một đội công nhân phải làm xong con đường dài 63 m. Mỗi ngày đội công nhân làm được 7 m. Hỏi đội công nhân làm xong con đường trong bao nhiêu ngày?
100. Có 16 quả cam chia đều cho 4 bàn. Hỏi mỗi bàn có bao nhiêu quả cam?
101. Trong tiệc sinh nhật, Lan có mua 9 quả cam chia đều cho các bàn thì mỗi bàn có 3 quả cam. Hỏi tiệc sinh nhật bạn Lan có bao nhiêu cái bàn?
102. Trong đợt trồng cây năm nay, lớp em phải trồng 80 cây xanh. Lớp có 8 tổ và cô giáo chia đều số cây về các tổ. Hỏi mỗi tổ phải trồng bao nhiêu cây?
103. Trong tiệc sinh nhật, Lan có mua 16 quả cam chia đều cho các bàn thì mỗi bàn có 4 quả cam. Hỏi tiệc sinh nhật bạn Lan có bao nhiêu cái bàn?
104. Cô giáo có 90 cái bút thưởng đều cho các tổ trong lớp, mỗi tổ được 10 cái bút. Hỏi lớp học có bao nhiêu tổ?
105. Cô giáo có 27 cái bút thưởng đều cho 9 tổ. Hỏi mỗi tổ được thưởng bao nhiêu cái bút?
106. Cứ 8 cái ghế xếp vào một bàn ăn. Hỏi có 24 cái ghế thì xếp đủ được mấy bàn ăn?
107. Cô giáo có 56 cái bút thưởng đều cho 8 tổ. Hỏi mỗi tổ được thưởng bao nhiêu cái bút?
108. Có 30 quả cam chia đều cho 6 bàn. Hỏi mỗi bàn có bao nhiêu quả cam?
109. Một đội công nhân phải làm xong con đường dài 36 m trong 9 ngày. Hỏi mỗi ngày đội công nhân phải làm bao nhiêu mét đường?

110. Cứ 8 cái bánh xếp vào một hộp. Hỏi có 32 cái bánh thì xếp đủ vào mấy cái hộp?

111. Cô giáo có 20 cái bút thưởng đều cho các tổ trong lớp, mỗi tổ được 4 cái bút.

Hỏi lớp học có bao nhiêu tổ?

112. Một đội công nhân phải làm xong con đường dài 63 m. Mỗi ngày đội công nhân

làm được 9 m. Hỏi đội công nhân làm xong con đường trong bao nhiêu ngày?

### **C. PHÉP NHÂN – CHIA SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ**

113. Một đàn gà có 88 con gà trắng và bằng tám lần số gà đen. Hỏi đàn gà có bao nhiêu con gà đen?

114. Trong đội đồng ca của một trường tiểu học có 90 bạn nam và gấp chín lần số bạn nữ. Hỏi đội đồng ca có bao nhiêu bạn nữ?

115. Bảo có 11 viên bi và số bi của Bảo chỉ bằng một phần ba số viên bi của Yên.

Hỏi Yên có bao nhiêu viên bi?

116. Cửa hàng buổi sáng bán được 77 xe đạp và gấp bảy lần số xe đạp bán được trong

buổi chiều. Hỏi cửa hàng bán được bao nhiêu xe đạp vào buổi chiều?

117. Trong hộp có bi xanh và bi đỏ, số bi xanh là 90 viên, số bi đỏ ít hơn chín lần

số viên xanh. Hỏi trong hộp có bao nhiêu viên bi đỏ?

118. Đàn gà có 66 con ở ngoài vườn, số con trong chuồng ít hơn sáu lần so với số con

ngoài vườn. Hỏi có bao nhiêu con gà trong chuồng?

119. Trong đội đồng ca của một trường tiểu học có 100 bạn nam và gấp năm lần

số bạn nữ. Hỏi đội đồng ca có bao nhiêu bạn nữ?

120. Bảo có 16 viên bi và số bi của Bảo chỉ bằng một phần năm số viên bi của

Yên. Hỏi Yên có bao nhiêu viên bi?

121. Mẹ hái được 77 quả hồng, Tuấn hái ít hơn mẹ bảy lần. Hỏi Tuấn hái được bao nhiêu quả hồng?
122. Bảo có 90 viên bi và số bi của Bảo gấp chín lần số viên bi của Yên. Hỏi Yên có bao nhiêu viên bi?
123. Trong đội đồng ca của một trường tiểu học có 15 bạn nam và bằng một phần ba số bạn nữ. Hỏi đội đồng ca có bao nhiêu bạn nữ?
124. Có 61 lít nước đựng vào các can 8 lít. Hỏi cần bao nhiêu can để đựng?
125. Có 52 tấn hàng cần phải chuyên chở. Mỗi xe tải chỉ có thể chở được 9 tấn hàng. Hỏi cần bao nhiêu xe để chở hết số hàng trên?
126. Một đàn gà có 10 con gà trắng và bằng một phần bảy số gà đen. Hỏi đàn gà có bao nhiêu con gà đen?
127. Trong đội đồng ca của một trường tiểu học có 78 bạn nam và gấp hai lần số bạn nữ. Hỏi đội đồng ca có bao nhiêu bạn nữ?
128. Một đàn gà có 11 con gà trắng và bằng một phần chín số gà đen. Hỏi đàn gà có bao nhiêu con gà đen?
129. Cứ 2 người thì xếp được vào một chuyến thuyền qua sông (không tính người lái đò). Hỏi có 13 người thì phải xếp thành bao nhiêu chuyến?
130. Bảo có 90 viên bi và số bi của Bảo gấp sáu lần số viên bi của Yên. Hỏi Yên có bao nhiêu viên bi?
131. Đàn gà có 72 con ở ngoài vườn, số con trong chuồng ít hơn bốn lần so với số con ngoài vườn. Hỏi có bao nhiêu con gà trong chuồng?
132. Mẹ hái được 90 quả hồng, Tuấn hái ít hơn mẹ năm lần. Hỏi Tuấn hái được bao nhiêu quả hồng?

133. Trên bàn có cả quả cam và quả quýt, trong đó cam là 11 quả, số quả quýt nhiều gấp tám lần số quả cam. Hỏi trên bàn có bao nhiêu quả quýt?
134. Có 52 lít nước đựng vào các can 8 lít. Hỏi cần bao nhiêu can để đựng?
135. An có 76 viên bi, Bình có số bi bằng một phần bốn số viên bi của An. Hỏi Bình có bao nhiêu viên bi?
136. Trong vườn có 66 cây cam và gấp sáu lần số cây chanh. Hỏi trong vườn có bao nhiêu cây chanh?
137. Minh trồng được 66 cây bạch đàn và số cây bạch đàn Minh trồng được nhiều hơn ba lần số bạch đàn Vĩnh trồng. Hỏi Vĩnh trồng được bao nhiêu cây bạch đàn?
138. Nhà An có 77 con gà mái, số gà trống ít hơn bảy lần số gà mái. Hỏi Nhà An có bao nhiêu con gà trống?
139. Đàn gà có 80 con ở ngoài vườn, số con trong chuồng ít hơn tám lần so với số con ngoài vườn. Hỏi có bao nhiêu con gà trong chuồng?
140. Bảo có 13 viên bi và số bi của Bảo chỉ bằng một phần bảy số viên bi của Yên. Hỏi Yên có bao nhiêu viên bi?
141. Trong vườn có 78 cây cam, số cây chanh ít hơn số cây cam sáu lần. Hỏi trong vườn có bao nhiêu cây chanh?
142. Cứ 3 người thì xếp được vào một chuyến thuyền qua sông (không tính người lái đò). Hỏi có 17 người thì phải xếp thành bao nhiêu chuyến?
143. Bảo có 84 viên bi và số bi của Bảo gấp bảy lần số viên bi của Yên. Hỏi Yên có bao nhiêu viên bi?
144. Cứ 2 người thì xếp được vào một chuyến thuyền qua sông (không tính người lái đò). Hỏi có 11 người thì phải xếp thành bao nhiêu chuyến?

145. Bảo có 72 viên bi và số bi của Bảo gấp sáu lần số viên bi của Yến. Hỏi Yến có bao nhiêu viên bi?
146. Có 26 lít nước đựng vào các can 8 lít. Hỏi cần bao nhiêu can để đựng?
147. Trên bàn có cả quả cam và quả quýt, trong đó cam là 80 quả, số quả quýt bằng một phần tám số quả cam. Hỏi trên bàn có bao nhiêu quả quýt?
148. Trên bàn có cả quả cam và quả quýt, trong đó cam là 15 quả, số quả quýt nhiều gấp sáu lần số quả cam. Hỏi trên bàn có bao nhiêu quả quýt?
149. Có 41 lít nước đựng vào các can 6 lít. Hỏi cần bao nhiêu can để đựng?
150. Đàn gà có 72 con ở ngoài vườn, số con trong chuồng ít hơn ba lần so với số con ngoài vườn. Hỏi có bao nhiêu con gà trong chuồng?
151. Cứ 5 người thì xếp được vào một chuyến thuyền qua sông (không tính người lái đò). Hỏi có 32 người thì phải xếp thành bao nhiêu chuyến?
152. Mẹ hái được 96 quả hồng, Tuấn hái ít hơn mẹ tám lần. Hỏi Tuấn hái được bao nhiêu quả hồng?
153. Mẹ hái được 84 quả hồng, Tuấn hái ít hơn mẹ bảy lần. Hỏi Tuấn hái được bao nhiêu quả hồng?
154. Tổ một được cô giáo thưởng 52 cái bút và nhiều hơn bốn lần số bút cô thưởng cho tổ hai. Hỏi tổ hai được thưởng bao nhiêu quyển vở?
155. Nhà An có 75 con gà mái, số gà trống ít hơn ba lần số gà mái. Hỏi Nhà An có bao nhiêu con gà trống?
156. Trên bàn có cả quả cam và quả quýt, trong đó cam là 96 quả, số quả quýt bằng một phần bốn số quả cam. Hỏi trên bàn có bao nhiêu quả quýt?

157. Cửa hàng buổi sáng bán được 60 xe đạp và gấp sáu lần số xe đạp bán được trong buổi chiều. Hỏi cửa hàng bán được bao nhiêu xe đạp vào buổi chiều?
158. Có 73 tấn hàng cần phải chuyên chở. Mỗi xe tải chỉ có thể chở được 9 tấn hàng. Hỏi cần bao nhiêu xe để chở hết số hàng trên?
159. Cứ 7 người thì xếp được vào một chuyến thuyền qua sông (không tính người lái đò). Hỏi có 45 người thì phải xếp thành bao nhiêu chuyến?
160. Một đàn gà có 45 con gà trắng và bằng ba lần số gà đen. Hỏi đàn gà có bao nhiêu con gà đen?
161. Bảo có 95 viên bi và số bi của Bảo gấp năm lần số viên bi của Yến. Hỏi Yến có bao nhiêu viên bi?
162. Có 60 lít nước đựng vào các can 7 lít. Hỏi cần bao nhiêu can để đựng?
163. Cứ 7 người thì xếp được vào một chuyến thuyền qua sông (không tính người lái đò). Hỏi có 31 người thì phải xếp thành bao nhiêu chuyến?
164. Trong vườn có 66 cây cam, số cây chanh ít hơn số cây cam sáu lần. Hỏi trong vườn có bao nhiêu cây chanh?
165. Trong vườn có 84 cây cam, số cây chanh ít hơn số cây cam sáu lần. Hỏi trong vườn có bao nhiêu cây chanh?
166. Trong đội đồng ca của một trường tiểu học có 65 bạn nam và gấp năm lần số bạn nữ. Hỏi đội đồng ca có bao nhiêu bạn nữ?
167. Trên bàn có cả quả cam và quả quýt, trong đó cam là 88 quả, số quả quýt bằng một phần tám số quả cam. Hỏi trên bàn có bao nhiêu quả quýt?
168. Có 29 tấn hàng cần phải chuyên chở. Mỗi xe tải chỉ có thể chở được 8 tấn hàng. Hỏi cần bao nhiêu xe để chở hết số hàng trên?

## D. GIẢI BẰNG HAI PHÉP TÍNH

169. Một cửa hàng buổi sáng bán được 13 kg đường. Buổi chiều bán được số đường gấp ba lần số đường bán được vào buổi sáng. Hỏi cả hai buổi cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam đường?
170. Một cửa hàng ngày thứ nhất bán được 28 lít dầu. Số dầu ngày thứ hai bán được bằng  $\frac{1}{7}$  số dầu bán được của ngày thứ nhất. Hỏi cả hai ngày cửa hàng bán được bao nhiêu lít dầu?
171. Mỹ hái được 47 bông hoa, Linh hái được ít hơn Mỹ 46 bông hoa. Hỏi hai bạn hái được tất cả bao nhiêu bông hoa?
172. Tổ một gấp được 46 cái thuyền, tổ hai gấp được gấp được nhiều hơn tổ một 6 cái thuyền. Hỏi cả hai tổ gấp được bao nhiêu cái thuyền?
173. Băng giấy đỏ dài 25 cm, băng giấy xanh ngắn hơn băng giấy đỏ 14 cm. Hỏi cả hai băng giấy dài bao nhiêu xăng-ti-mét?
174. Mỹ hái được 22 bông hoa, Linh hái được nhiều hơn Mỹ 46 bông hoa. Hỏi hai bạn hái được tất cả bao nhiêu bông hoa?
175. Trong vườn của bác Nam có 28 cây bưởi, số cây chuối bằng  $\frac{1}{7}$  số cây bưởi. Hỏi trong vườn nhà bác Nam có bao nhiêu cây bưởi và chuối?
176. Một cửa hàng ngày thứ nhất bán được 64 lít dầu. Số dầu ngày thứ hai bán được bằng  $\frac{1}{8}$  số dầu bán được của ngày thứ nhất. Hỏi cả hai ngày cửa hàng bán được bao nhiêu lít dầu?
177. Mai có 21 nhãn vở, An có nhiều hơn Mai 3 nhãn vở. Hỏi cả hai bạn có tất cả bao nhiêu cái nhãn vở?

178. Mỹ hái được 40 bông hoa. Số bông hoa Linh hái được bằng  $\frac{1}{5}$  số hoa Mỹ hái được. Hỏi hai bạn hái được tất cả bao nhiêu bông hoa?
179. Mỹ hái được 50 bông hoa. Số bông hoa Linh hái được bằng  $\frac{1}{5}$  số hoa Mỹ hái được. Hỏi hai bạn hái được tất cả bao nhiêu bông hoa?
180. Một cửa hàng buổi sáng bán được 26 kg đường. Số đường buổi sáng bán được ít hơn số đường bán trong buổi chiều là 26 kg. Hỏi cả hai buổi cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam đường?
181. Trong vườn của bác Nam có 66 cây bưởi, số cây chuối bằng  $\frac{1}{6}$  số cây bưởi. Hỏi trong vườn nhà bác Nam có bao nhiêu cây bưởi và chuối?
182. Mỹ hái được 8 bông hoa, Linh hái được nhiều hơn Mỹ 65 bông hoa. Hỏi hai bạn hái được tất cả bao nhiêu bông hoa?
183. Một cửa hàng buổi sáng bán được 17 kg đường. Số đường buổi sáng bán được ít hơn số đường bán trong buổi chiều là 51 kg. Hỏi cả hai buổi cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam đường?
184. Một cửa hàng buổi sáng bán được 28 kg đường. Số đường buổi sáng bán được ít hơn số đường bán trong buổi chiều là 12 kg. Hỏi cả hai buổi cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam đường?
185. Mỹ hái được 36 bông hoa. Số bông hoa Linh hái được bằng  $\frac{1}{4}$  số hoa Mỹ hái được. Hỏi hai bạn hái được tất cả bao nhiêu bông hoa?
186. Một cửa hàng buổi sáng bán được 49 kg đường. Số đường buổi sáng bán được nhiều hơn số đường bán trong buổi chiều 32 kg. Hỏi cả hai buổi cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam đường?
187. Mỹ hái được 13 bông hoa, Linh hái được nhiều hơn Mỹ 45 bông hoa. Hỏi hai bạn hái được tất cả bao nhiêu bông hoa?



188. Mai có 10 nhãn vở, An có số nhãn vở gấp năm lần số nhãn vở của Mai. Hỏi cả hai bạn có tất cả bao nhiêu cái nhãn vở?
189. Băng giấy đỏ dài 40 cm, băng giấy xanh dài hơn băng giấy đỏ 15 cm. Hỏi cả hai băng giấy dài bao nhiêu xăng-ti-mét?
190. Một cửa hàng buổi sáng bán được 26 kg đường. Số đường buổi sáng bán được ít hơn số đường bán trong buổi chiều là 45 kg. Hỏi cả hai buổi cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam đường?
191. Một cửa hàng buổi sáng bán được 3 kg đường. Buổi chiều bán được số đường gấp hai lần số đường bán được vào buổi sáng. Hỏi cả hai buổi cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam đường?
192. Ngăn trên có 14 quyển sách. Số quyển sách ở ngăn dưới bằng  $\frac{1}{2}$  số quyển ở ngăn trên. Hỏi cả hai ngăn có bao nhiêu quyển sách?
193. Một cửa hàng buổi sáng bán được 52 kg đường. Số đường buổi sáng bán được nhiều hơn số đường bán trong buổi chiều 27 kg. Hỏi cả hai buổi cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam đường?
194. Đàn gà có 40 gà trống, số gà mái bằng  $\frac{1}{8}$  số gà trống. Hỏi đàn gà có tất cả bao nhiêu con?
195. Một cửa hàng buổi sáng bán được 24 kg đường. Buổi chiều bán được số đường bằng  $\frac{1}{6}$  số đường bán được vào buổi sáng. Hỏi cả hai buổi cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam đường?
196. Đội đồng ca của lớp 1A có 36 nữ, số bạn nam ít hơn số bạn nữ là 32 em. Hỏi đội đồng ca của lớp 1A có bao nhiêu em?
197. Mỹ hái được 5 bông hoa. Số bông hoa Linh hái được gấp sáu lần số hoa Mỹ hái được. Hỏi hai bạn hái được tất cả bao nhiêu bông hoa?

198. Mai có 9 nhãn vở, An có số nhãn vở gấp năm lần số nhãn vở của Mai. Hỏi cả hai bạn có tất cả bao nhiêu cái nhãn vở?
199. Băng giấy đỏ dài 11 cm, băng giấy xanh dài hơn băng giấy đỏ 2 cm. Hỏi cả hai băng giấy dài bao nhiêu xăng-ti-mét?
200. Tổ một gấp được 28 cái thuyền, tổ hai gấp được gấp được nhiều hơn tổ một 11 cái thuyền. Hỏi cả hai tổ gấp được bao nhiêu cái thuyền?
201. Một cửa hàng ngày thứ nhất bán được 34 lít dầu. Số dầu ngày thứ hai bán được bằng  $\frac{1}{2}$  số dầu bán được của ngày thứ nhất. Hỏi cả hai ngày cửa hàng bán được bao nhiêu lít dầu?
202. Ngăn trên có 32 quyển sách. Số quyển sách ở ngăn dưới bằng  $\frac{1}{4}$  số quyển ở ngăn trên. Hỏi cả hai ngăn có bao nhiêu quyển sách?
203. Băng giấy đỏ dài 51 cm, băng giấy xanh ngắn hơn băng giấy đỏ 43 cm. Hỏi cả hai băng giấy dài bao nhiêu xăng-ti-mét?
204. Mai có 51 nhãn vở, An có số nhãn vở bằng  $\frac{1}{3}$  số nhãn vở của Mai. Hỏi cả hai bạn có tất cả bao nhiêu cái nhãn vở?
205. Đàn gà có 15 gà trống, số gà mái gấp bốn lần số gà trống. Hỏi đàn gà có tất cả bao nhiêu con?
206. Mỹ hái được 12 bông hoa, Linh hái được nhiều hơn Mỹ 32 bông hoa. Hỏi hai bạn hái được tất cả bao nhiêu bông hoa?
207. Một cửa hàng ngày thứ nhất bán được 30 lít dầu. Số dầu bán được của ngày thứ nhất ít hơn số dầu bán được của ngày thứ hai 21 lít. Hỏi cả hai ngày cửa hàng bán được bao nhiêu lít dầu?

208. Ngăn trên có 56 quyển sách. Số quyển sách ở ngăn dưới bằng  $\frac{1}{8}$  số quyển ở ngăn trên. Hỏi cả hai ngăn có bao nhiêu quyển sách?
209. Ngăn trên có 36 quyển sách. Số sách ở ngăn trên ít hơn số sách ở ngăn dưới 20 quyển. Hỏi cả hai ngăn có bao nhiêu quyển sách?
210. Một cửa hàng ngày thứ nhất bán được 68 lít dầu. Số dầu ngày thứ hai bán được bằng  $\frac{1}{4}$  số dầu bán được của ngày thứ nhất. Hỏi cả hai ngày cửa hàng bán được bao nhiêu lít dầu?
211. Băng giấy đỏ dài 3 cm, băng giấy vàng dài gấp bảy lần băng giấy đỏ. Hỏi cả hai băng giấy dài bao nhiêu xăng-ti-mét?
212. Đội đồng ca của lớp 1A có 69 nữ, số bạn nam bằng  $\frac{1}{3}$  số bạn nữ. Hỏi đội đồng ca của lớp 1A có bao nhiêu em?
213. Tổ một gấp được 23 cái thuyền, tổ hai gấp được gấp được nhiều hơn tổ một 54 cái thuyền. Hỏi cả hai tổ gấp được bao nhiêu cái thuyền?
214. Một cửa hàng buổi sáng bán được 56 kg đường. Số đường buổi sáng bán được nhiều hơn số đường bán trong buổi chiều 27 kg. Hỏi cả hai buổi cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam đường?
215. Một cửa hàng ngày thứ nhất bán được 36 lít dầu. Số dầu ngày thứ hai bán được bằng  $\frac{1}{6}$  số dầu bán được của ngày thứ nhất. Hỏi cả hai ngày cửa hàng bán được bao nhiêu lít dầu?
216. Một cửa hàng ngày thứ nhất bán được 49 lít dầu. Số dầu bán được của ngày thứ nhất nhiều hơn số dầu bán được của ngày thứ hai 33 lít. Hỏi cả hai ngày cửa hàng bán được bao nhiêu lít dầu?
217. Trong vườn của bác Nam có 7 cây bưởi, số cây chuối nhiều hơn số cây bưởi 22 cây. Hỏi trong vườn nhà bác Nam có bao nhiêu cây bưởi và chuối?

218. Đội đồng ca có 6 nữ, số bạn nam nhiều hơn số bạn nữ là 83 em. Hỏi đội đồng ca có bao nhiêu em?
219. Băng giấy đỏ dài 9 cm, băng giấy vàng dài gấp ba lần băng giấy đỏ. Hỏi cả hai băng giấy dài bao nhiêu xăng-ti-mét?
220. Đàn gà có 44 gà trống, số gà mái nhiều hơn số gà trống là 10 con. Hỏi đàn gà có tất cả bao nhiêu con?
221. Băng giấy đỏ dài 33 cm, băng giấy xanh dài hơn băng giấy đỏ 12 cm. Hỏi cả hai băng giấy dài bao nhiêu xăng-ti-mét?
222. Mỹ hái được 38 bông hoa. Số bông hoa Linh hái được bằng  $\frac{1}{2}$  số hoa Mỹ hái được. Hỏi hai bạn hái được tất cả bao nhiêu bông hoa?
223. Mỹ hái được 4 bông hoa. Số bông hoa Linh hái được gấp sáu lần số hoa Mỹ hái được. Hỏi hai bạn hái được tất cả bao nhiêu bông hoa?
224. Đội đồng ca của lớp 1A có 66 nữ, số bạn nam bằng  $\frac{1}{6}$  số bạn nữ. Hỏi đội đồng ca của lớp 1A có bao nhiêu em?
225. Một cửa hàng buổi sáng bán được 75 kg đường. Buổi chiều bán được số đường bằng  $\frac{1}{3}$  số đường bán được vào buổi sáng. Hỏi cả hai buổi cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam đường?

### **E. RÚT VỀ ĐƠN VỊ**

226. Có 90 viên thuốc chứa đều trong 9 vỉ. Hỏi 6 vỉ thuốc đó có bao nhiêu viên thuốc?
227. Có 7 quyển vở được xếp đều vào 7 ngăn. Hỏi 6 ngăn đó có bao nhiêu quyển vở?
228. Mua 7 quyển vở hết 49 đồng. Hỏi mua 9 quyển vở như thế thì hết bao nhiêu tiền?

229. Có một số can như nhau để đựng dầu, biết 5 can đựng được 40 lít dầu. Hỏi 4 can như vậy đựng được bao nhiêu lít?
230. Cứ 9 con voi ăn hết 90 kg mía trong một tháng. Hỏi đàn voi có 2 con ăn hết bao nhiêu ki-lô-gam trong một tháng?
231. Có 60 viên thuốc chứa đều trong 3 vỉ. Hỏi một vỉ thuốc đó có bao nhiêu viên thuốc?
232. Cứ 4 học sinh trồng được 36 cây. Hỏi 2 học sinh trồng được bao nhiêu cây?
233. Cứ 3 quyển vở mua hết 27 đồng. Hỏi nếu có 18 đồng thì mua được bao nhiêu quyển vở?
234. 92 nghìn đồng mua được 4 gói kẹo. Hỏi nếu mua 8 gói kẹo như thế thì hết bao nhiêu nghìn đồng?
235. Có một số can như nhau để đựng dầu, biết 5 can đựng được 15 lít dầu. Hỏi 8 can như vậy đựng được bao nhiêu lít?
236. Một bếp ăn của đội công nhân mua về 3 kg gạo để nấu ăn trong 3 ngày. Hỏi 2 ngày nấu hết bao nhiêu ki-lô-gam gạo, biết rằng mỗi ngày nấu số gạo như nhau?
237. Cứ 7 con voi ăn hết 91 kg mía trong một tháng. Hỏi đàn voi có 5 con ăn hết bao nhiêu ki-lô-gam trong một tháng?
238. 3 ô tô chở được 21 cái máy tiện. Hỏi 8 ô tô như vậy chở được bao nhiêu cái máy tiện?
239. Cứ 6 quyển vở mua hết 12 đồng. Hỏi nếu có 6 đồng thì mua được bao nhiêu quyển vở?
240. 76 nghìn đồng mua được 2 gói kẹo. Hỏi nếu mua 8 gói kẹo như thế thì hết bao nhiêu nghìn đồng?

241. 3 ô tô chở được 33 cái máy tiện. Hỏi 8 ô tô như vậy chở được bao nhiêu cái máy tiện?
242. Cứ 4 học sinh trồng được 32 cây. Hỏi 3 học sinh trồng được bao nhiêu cây?
243. Trong vườn ươm, người ta đã ươm 54 cây giống trên 9 lô đất, các lô đều có số cây như nhau. Hỏi 2 lô đất đó có bao nhiêu cây?
244. Cứ 3 học sinh trồng được 66 cây. Hỏi 7 học sinh trồng được bao nhiêu cây?
245. Có 78 kg gạo đựng đều trong 6 bao. Hỏi 4 bao gạo đó có bao nhiêu ki-lô-gam gạo?
246. Cứ 2 học sinh trồng được 50 cây. Hỏi 3 học sinh trồng được bao nhiêu cây?
247. Cứ 4 học sinh trồng được 44 cây. Hỏi 3 học sinh trồng được bao nhiêu cây?
248. Có 84 kg gạo đựng đều trong 7 bao. Hỏi 2 bao gạo đó có bao nhiêu ki-lô-gam gạo?
249. Cứ 9 học sinh trồng được 36 cây. Hỏi 6 học sinh trồng được bao nhiêu cây?
250. Trong vườn ươm, người ta đã ươm 32 cây giống trên 4 lô đất, các lô đều có số cây như nhau. Hỏi một lô đất đó có bao nhiêu cây?
251. Có một số can như nhau để đựng dầu, biết 4 can đựng được 80 lít dầu. Hỏi 5 can như vậy đựng được bao nhiêu lít?
252. Cứ 3 ô tô chở được 24 cái máy tiện. Hỏi cần bao nhiêu ô tô để chở hết 32 cái máy tiện?
253. 90 nghìn đồng mua được 6 gói kẹo. Hỏi nếu mua 2 gói kẹo như thế thì hết bao nhiêu nghìn đồng?

254. Cứ 4 quyển vở hết 16 đồng. Hỏi nếu có 36 đồng thì mua được bao nhiêu quyển vở?
255. Trong vườn ươm, người ta đã ươm 48 cây giống trên 8 lô đất, các lô đều có số cây như nhau. Hỏi 6 lô đất đó có bao nhiêu cây?
256. Có 96 kg gạo đựng đều trong 2 bao. Hỏi một bao gạo đó có bao nhiêu ki-lô-gam gạo?
257. Trong vườn ươm, người ta đã ươm 91 cây giống trên 7 lô đất, các lô đều có số cây như nhau. Hỏi 3 lô đất đó có bao nhiêu cây?
258. Một đội công nhân trong 4 giờ trải được 24 mét đường. Hỏi nếu phải trải 54 mét đường thì đội công nhân đó làm trong bao nhiêu giờ?
259. Một đội công nhân trong 4 giờ trải được 28 m đường. Hỏi trong 6 giờ thì đội công nhân đó trải được bao nhiêu mét đường?
260. Một đội công nhân trong 8 giờ trải được 48 mét đường. Hỏi nếu phải trải 60 mét đường thì đội công nhân đó làm trong bao nhiêu giờ?
261. Có 42 kg gạo đựng đều trong 7 bao. Hỏi 2 bao gạo đó có bao nhiêu ki-lô-gam gạo?
262. Mua 4 quyển vở hết 36 đồng. Hỏi mua 2 quyển vở như thế thì hết bao nhiêu tiền?
263. Một bếp ăn của đội công nhân mua về 96 kg gạo để nấu ăn trong 4 ngày. Hỏi 2 ngày nấu hết bao nhiêu ki-lô-gam gạo, biết rằng mỗi ngày nấu số gạo như nhau?
264. Có 36 kg gạo đựng đều trong 6 bao. Hỏi 4 bao gạo đó có bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

265. Cứ 7 quyển vở mua hết 63 đồng. Hỏi nếu có 36 đồng thì mua được bao nhiêu quyển vở?
266. Có 84 quyển vở được xếp đều vào 7 ngăn. Hỏi 2 ngăn đó có bao nhiêu quyển vở?
267. Trong vườn ươm, người ta đã ươm 36 cây giống trên 6 lô đất, các lô đều có số cây như nhau. Hỏi một lô đất đó có bao nhiêu cây?
268. Có 54 quyển vở được xếp đều vào 6 ngăn. Hỏi 4 ngăn đó có bao nhiêu quyển vở?
269. Một đội công nhân trong 5 giờ trải được 20 mét đường. Hỏi nếu phải trải 16 mét đường thì đội công nhân đó làm trong bao nhiêu giờ?
270. Cứ 9 ô tô chở được 63 cái máy tiện. Hỏi cần bao nhiêu ô tô để chở hết 49 cái máy tiện?
271. Một đội công nhân trong 7 giờ trải được 49 m đường. Hỏi trong 5 giờ thì đội công nhân đó trải được bao nhiêu mét đường?
272. Một đội công nhân trong 2 giờ trải được 12 mét đường. Hỏi nếu phải trải 42 mét đường thì đội công nhân đó làm trong bao nhiêu giờ?
273. Một bếp ăn của đội công nhân mua về 80 kg gạo để nấu ăn trong 8 ngày. Hỏi 6 ngày nấu hết bao nhiêu ki-lô-gam gạo, biết rằng mỗi ngày nấu số gạo như nhau?
274. Trong vườn ươm, người ta đã ươm 70 cây giống trên 7 lô đất, các lô đều có số cây như nhau. Hỏi 5 lô đất đó có bao nhiêu cây?
275. Có 9 viên thuốc chứa đều trong 3 vỉ. Hỏi 2 vỉ thuốc đó có bao nhiêu viên thuốc?

## **F. TOÁN CÓ LỜI VĂN NÂNG CAO**

276. Một doanh trại bộ đội dự trữ 2 tấn gạo cho 2 tháng ăn. Tháng thứ nhất doanh trại có 92 người. Sang tháng thứ hai doanh trại bớt đi 13 người do chuyển sang



đơn vị khác. Hỏi sau 2 tháng số gạo dự trữ ban đầu còn bao nhiêu ki-lô-gam? Biết rằng mỗi người ăn hết 7 kg gạo trong một tháng.

277. Một doanh trại bộ đội dự trữ 2 tấn gạo cho 2 tháng ăn. Tháng thứ nhất doanh trại có 92 người. Tháng thứ hai có 13 người nữa đến thêm. Hỏi sau 2 tháng số gạo dự trữ ban đầu còn bao nhiêu ki-lô-gam? Biết rằng mỗi người ăn hết 8 kg gạo trong một tháng.

278. Một doanh trại bộ đội dự trữ 2 tấn gạo cho 2 tháng ăn. Tháng thứ nhất doanh trại có 89 người. Tháng thứ hai có 19 người nữa đến thêm. Hỏi sau 2 tháng số gạo dự trữ ban đầu còn bao nhiêu ki-lô-gam? Biết rằng mỗi người ăn hết 9 kg gạo trong một tháng.

279. Lần thứ nhất cô giáo mua 37 quyển vở. Lần thứ hai cô mua thêm 42 quyển vở. Cô chia đều số vở của hai lần mua đó cho các bạn trong lớp. Mỗi bạn được 2 quyển và còn dư 3 quyển. Hỏi lớp có bao nhiêu học sinh?

280. Một doanh trại bộ đội dự trữ 2 tấn gạo cho 2 tháng ăn. Tháng thứ nhất doanh trại có 83 người. Sang tháng thứ hai doanh trại bớt đi 8 người do chuyển sang đơn vị khác. Hỏi sau 2 tháng số gạo dự trữ ban đầu còn bao nhiêu ki-lô-gam? Biết rằng mỗi người ăn hết 7 kg gạo trong một tháng.

281. Một doanh trại bộ đội dự trữ 2 tấn gạo cho 2 tháng ăn. Tháng thứ nhất doanh trại có 95 người. Tháng thứ hai có 8 người nữa đến thêm. Hỏi sau 2 tháng số gạo dự trữ ban đầu còn bao nhiêu ki-lô-gam? Biết rằng mỗi người ăn hết 9 kg gạo trong một tháng.

282. Một doanh trại bộ đội dự trữ 1 tấn gạo cho 2 tháng ăn. Tháng thứ nhất doanh trại có 48 người. Tháng thứ hai có 15 người nữa đến thêm. Hỏi sau 2 tháng số gạo dự

trữ ban đầu còn bao nhiêu ki-lô-gam? Biết rằng mỗi người ăn hết 9 kg gạo trong một tháng.

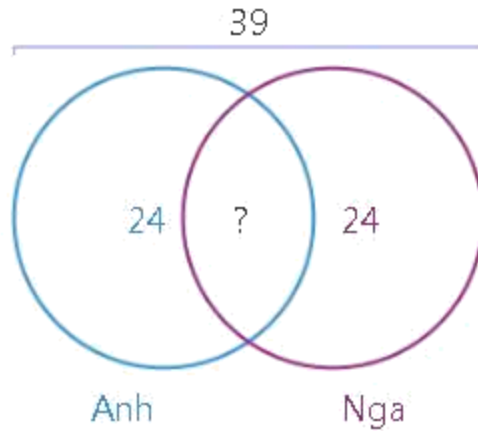
283. Một doanh trại bộ đội dự trữ 1 tấn gạo cho 2 tháng ăn. Tháng thứ nhất doanh trại có 46 người. Tháng thứ hai có 19 người nữa đến thêm. Hỏi sau 2 tháng số gạo dự trữ ban đầu còn bao nhiêu ki-lô-gam? Biết rằng mỗi người ăn hết 8 kg gạo trong một tháng.

284. Một doanh trại bộ đội dự trữ 2 tấn gạo cho 2 tháng ăn. Tháng thứ nhất doanh trại có 70 người. Tháng thứ hai có 13 người nữa đến thêm. Hỏi sau 2 tháng số gạo dự trữ ban đầu còn bao nhiêu ki-lô-gam? Biết rằng mỗi người ăn hết 8 kg gạo trong một tháng.

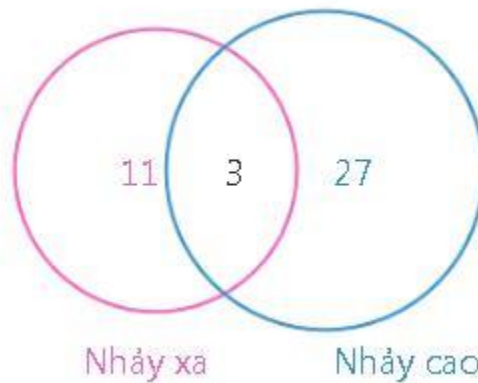
285. Một doanh trại bộ đội dự trữ 2 tấn gạo cho 2 tháng ăn. Tháng thứ nhất doanh trại có 80 người. Tháng thứ hai có 14 người nữa đến thêm. Hỏi sau 2 tháng số gạo dự trữ ban đầu còn bao nhiêu ki-lô-gam? Biết rằng mỗi người ăn hết 7 kg gạo trong một tháng.

### **G. GIẢI DỰA TRÊN BIỂU ĐỒ VENN**

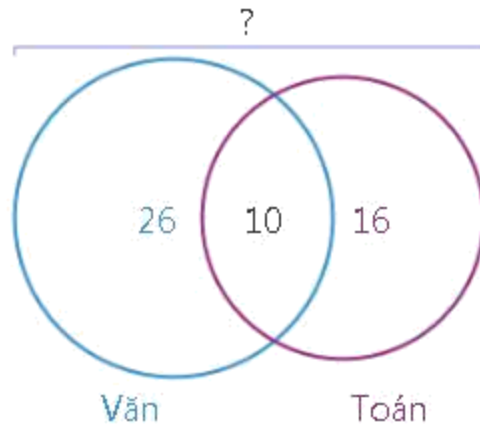
286. Trong hội nghị quốc tế, người ta huy động một số người phiên dịch tiếng Anh và tiếng Nga, biết tổng số cán bộ phiên dịch là 39 người, trong đó số cán bộ phiên dịch tiếng Anh là 24 người và số cán bộ phiên dịch tiếng Nga là 24 người. Hỏi số cán bộ phiên dịch được cả hai thứ tiếng là bao nhiêu người?



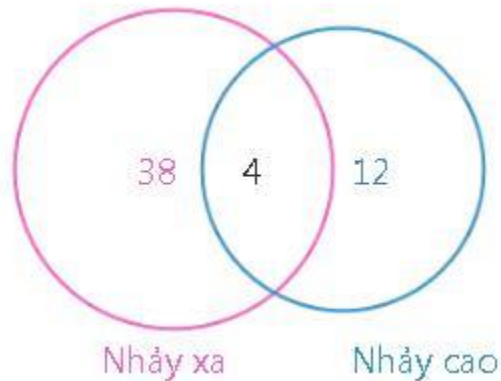
287. Tất cả các bạn trong lớp đều dự thi môn nhảy xa hoặc nhảy cao, biết số học sinh thi môn nhảy xa là 11 bạn, số học sinh thi môn nhảy cao là 27 bạn, số học sinh thi cả hai môn là 3 bạn. Hỏi số học sinh thi môn nhảy xa nhưng không thi môn nhảy cao là bao nhiêu bạn?



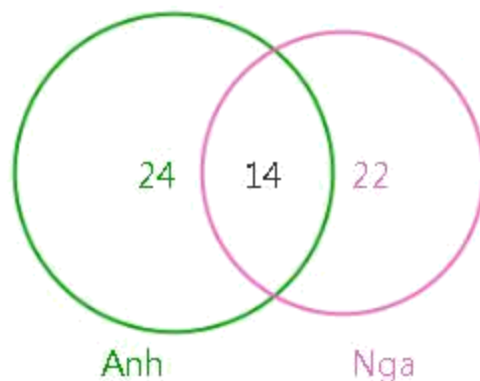
288. Trong cuộc thi học sinh giỏi văn và toán của một tỉnh, biết số học sinh thi môn văn là 26 bạn, số học sinh thi môn toán là 16 bạn, số học sinh thi cả hai môn là 10 bạn. Hỏi tổng số học sinh dự thi là bao nhiêu bạn?



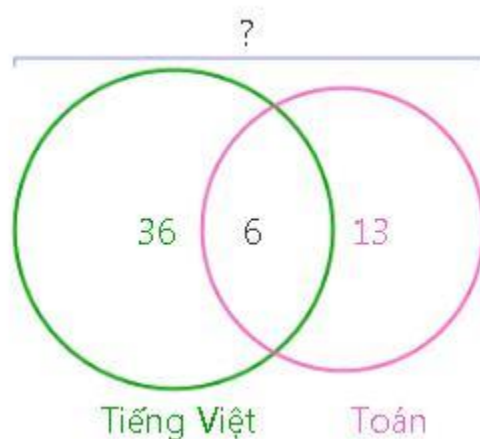
289. Tất cả các bạn trong lớp đều dự thi môn nhảy xa hoặc nhảy cao, biết số học sinh thi môn nhảy xa là 38 bạn, số học sinh thi môn nhảy cao là 12 bạn, số học sinh thi cả hai môn là 4 bạn. Hỏi số học sinh thi môn nhảy cao nhưng không thi môn nhảy xa là bao nhiêu bạn?



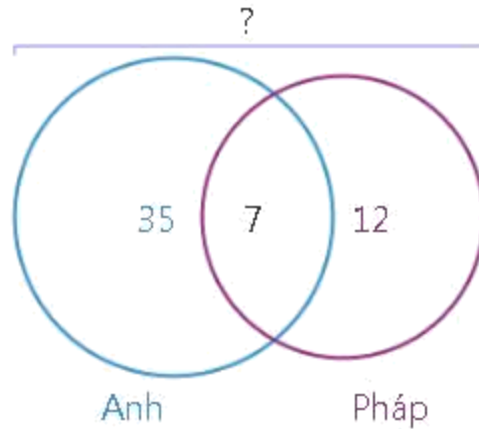
290. Trong hội nghị quốc tế, người ta huy động một số người phiên dịch tiếng Anh và tiếng Nga, biết số cán bộ phiên dịch tiếng Anh là 24 người, số cán bộ phiên dịch tiếng Nga là 22 người, số cán bộ phiên dịch được cả hai thứ tiếng là 14 người. Hỏi số cán bộ phiên dịch được tiếng Anh nhưng không phiên dịch được tiếng Nga là bao nhiêu người?



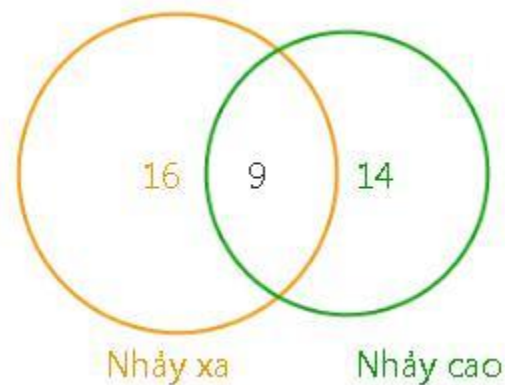
291. Tất cả các bạn trong lớp đều thích môn Tiếng Việt hoặc môn Toán, biết số học sinh thích môn Tiếng Việt là 36 bạn, số học sinh thích môn Toán là 13 bạn, số học sinh thích cả hai môn là 6 bạn. Hỏi tổng số học sinh của lớp là bao nhiêu bạn?



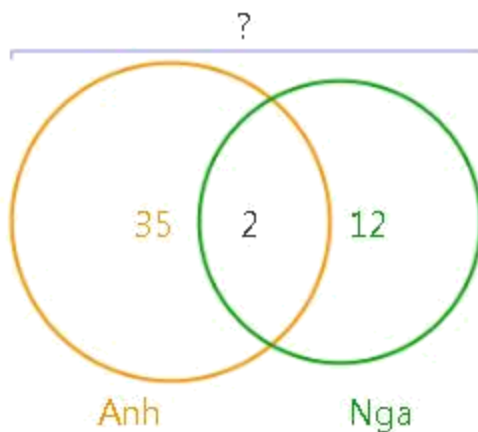
292. Trong lớp học, tất cả các bạn đều phải học tiếng Anh hoặc tiếng Pháp, biết số học sinh học tiếng Anh là 35 bạn, số học sinh học tiếng Pháp là 12 bạn, số học sinh học cả hai thứ tiếng là 7 bạn. Hỏi tổng số học sinh của lớp là bao nhiêu bạn?



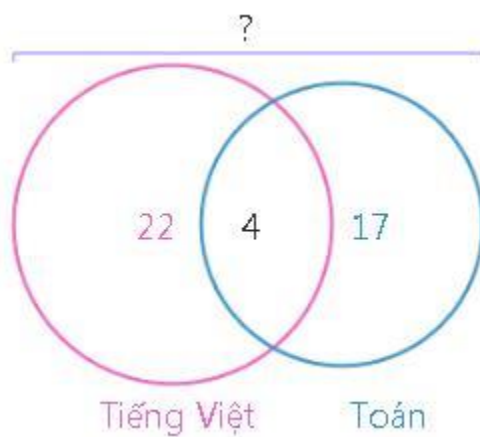
293. Tất cả các bạn trong lớp đều dự thi môn nhảy xa hoặc nhảy cao, biết số học sinh thi môn nhảy xa là 16 bạn, số học sinh thi môn nhảy cao là 14 bạn, số học sinh thi cả hai môn là 9 bạn. Hỏi số học sinh thi môn nhảy xa nhưng không thi môn nhảy cao là bao nhiêu bạn?



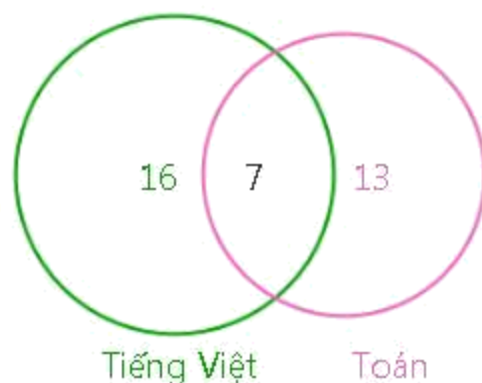
294. Trong hội nghị quốc tế, người ta huy động một số người phiên dịch tiếng Anh và tiếng Nga, biết số cán bộ phiên dịch tiếng Anh là 35 người, số cán bộ phiên dịch tiếng Nga là 12 người, số cán bộ phiên dịch được cả hai thứ tiếng là 2 người. Hỏi tổng số cán bộ phiên dịch là bao nhiêu người?



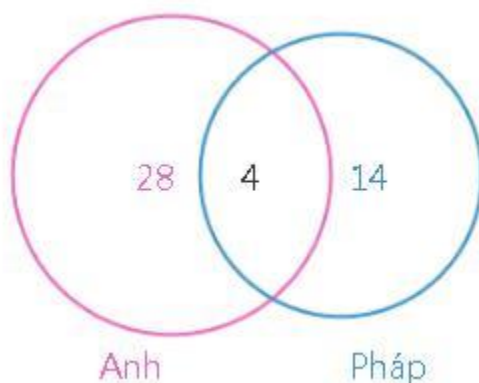
295. Tất cả các bạn trong lớp đều thích môn Tiếng Việt hoặc môn Toán, biết số học sinh thích môn Tiếng Việt là 22 bạn, số học sinh thích môn Toán là 17 bạn, số học sinh thích cả hai môn là 4 bạn. Hỏi tổng số học sinh của lớp là bao nhiêu bạn?



296. Tất cả các bạn trong lớp đều thích môn Tiếng Việt hoặc môn Toán, biết số học sinh thích môn Tiếng Việt là 16 bạn, số học sinh thích môn Toán là 13 bạn, số học sinh thích cả hai môn là 7 bạn. Hỏi số học sinh thích Toán nhưng không thích Tiếng Việt là bao nhiêu bạn?

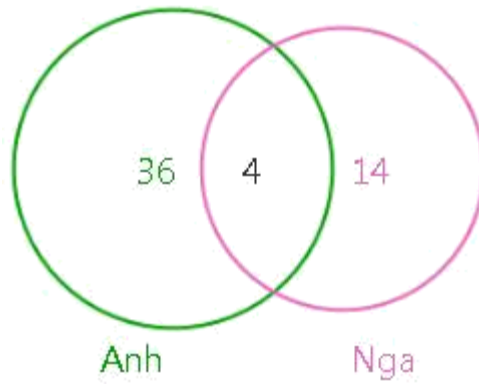


297. Trong lớp học, tất cả các bạn đều phải học tiếng Anh hoặc tiếng Pháp, biết số học sinh học tiếng Anh là 28 bạn, số học sinh học tiếng Pháp là 14 bạn, số học sinh học cả hai thứ tiếng là 4 bạn. Hỏi số học sinh học tiếng Anh nhưng không học tiếng Pháp là bao nhiêu bạn?



298. Trong hội nghị quốc tế, người ta huy động một số người phiên dịch tiếng Anh và tiếng Nga, biết số cán bộ phiên dịch tiếng Anh là 36 người, số cán bộ phiên dịch tiếng Nga là 14 người, số cán bộ phiên dịch được cả hai thứ tiếng là 4 người. Hỏi số cán bộ phiên dịch được tiếng Anh nhưng không phiên dịch được tiếng Nga là bao nhiêu người?





299. Trong hội nghị quốc tế, người ta huy động một số người phiên dịch tiếng Anh và tiếng Nga, biết số cán bộ phiên dịch tiếng Anh là 16 người, số cán bộ phiên dịch tiếng Nga là 22 người, số cán bộ phiên dịch được cả hai thứ tiếng là 11 người. Hỏi số cán bộ phiên dịch được tiếng Anh nhưng không phiên dịch được tiếng Nga là bao nhiêu người?

